TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/DS-ST
Ngày: 30 – 3 – 2023
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Dài.

2. Ông Phạm Văn Liệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 448/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Số X, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ.

Anh Trần Thanh P có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị Lệ H vắng mặt lần thứ hai, không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Thanh P trình bày:*

Ngày 27/6/2016, chị Nguyễn Thị Lệ H có vay của anh Trần Thanh P số tiền gốc là 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng), thỏa thuận lãi suất tại thời điểm vay theo quy định pháp luật là 20%/năm (1,66%/tháng), trả lãi hàng tháng vào ngày 27 tây, không thỏa thuận thời hạn trả tiền gốc cụ thể. Khi nào anh P có nhu cầu lấy lại tiền gốc thì chị Nguyễn Thị Lệ H phải có trách nhiệm trả lại tiền gốc cho anh P, mục đích vay để làm ăn. Chị Nguyễn Thị Lệ H có viết

biên nhận vay ngày 27/6/2016. Việc thỏa thuận trả lãi hai bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không lập thành văn bản.

Đến nay, anh Trần Thanh P có nhu cầu lấy lại tiền gốc đã cho chị Nguyễn Thị Lệ H vay, thì chị H không trả.

Từ khi vay, chị Nguyễn Thị Lệ H đã trả lãi cho anh P được 57 tháng, mỗi tháng 158.000 đồng (tính lãi suất 1,66%/tháng) (đóng lãi từ ngày 21/6/2016 đến ngày 22/5/2020), thành tiền là 57 tháng x 158.000 đồng/tháng = 9.006.000 đồng (Chín triệu, không trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Nay anh Trần Thanh P chỉ yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị Lệ H trả cho anh P số tiền vay gốc là 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Không yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H trả lãi theo quy định pháp luật.

** Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Lệ H không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.*

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm:

- Đơn khởi kiện (Bản chính); Biên nhận ngày 27/6/2016 (Bản photo); Căn cước công dân của anh Trần Thanh P (Bản sao); Đơn xin xác nhận nơi cư trú người bị kiện (Bản chính); Đơn xin xác nhận nơi cư trú người khởi kiện (Bản sao); Bản khai (Bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 25/5/2022 của anh Trần Thanh P và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Lệ H cư trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Trần Thanh P là nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị Lệ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P và chị H là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P.

Xét thấy, chị Nguyễn Thị Lệ H có vay của anh Trần Thanh P số tiền gốc là 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng), được thể hiện tại biên nhận vay ngày 27/6/2016. Tại biên nhận này không thể hiện mức lãi suất vay cụ thể, việc thỏa thuận lãi suất đối với khoản vay này hai bên chỉ thỏa thuận bằng

lời nói, với mức lãi suất 1,66%/tháng, trả lãi hàng tháng, kể từ ngày 27/6/2016. Chị Nguyễn Thị Lệ H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với anh Trần Thanh P. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, thông báo cho chị Nguyễn Thị Lệ H biết nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P đối với chị Nguyễn Thị Lệ H, nhưng chị Nguyễn Thị Lệ H không có ý kiến phản đối. Do đó, chị Nguyễn Thị Lệ H phải có trách nhiệm trả nợ cho anh P theo quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P, buộc chị Nguyễn Thị Lệ H trả cho anh Trần Thanh P số tiền vay gốc 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng) là phù hợp.

Về lãi suất: Anh Trần Thanh P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Lệ H phải trả lãi theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích đã nêu trên, chị Nguyễn Thị Lệ H phải có trách nhiệm trả cho anh P số tiền vay gốc là 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P, nên chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P.

Buộc chị Nguyễn Thị Lệ H trả cho anh Trần Thanh P số tiền vay gốc là 9.540.000 đồng (Chín triệu, năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Lệ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 477.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Trả cho anh Trần Thanh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014495 ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Trung